

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HSST
Ngày 26/5//2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Văn Dũng
- Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Thiết Hùng

Bà Nguyễn Thị Thảo Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tráng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Nguyễn Bá H, sinh năm 1980 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch:Việt Nam;con ông Nguyễn Bá B (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962;Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; Con có 04 người, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Anh chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 06; Tiền sự, Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 27/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong bản án ngày 27/4/2010.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2.Họ và tên: Nguyễn Đức G, sinh năm 1987 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã M, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch:Việt Nam;con ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960;Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1991; Con có 01 người sinh

năm 2021; Anh chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/11/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng tù về tội "*Đánh bạc*", được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 13/3/2022 đến 16/3/2022. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

3.Họ và tên: Trần Văn A, sinh năm 1987 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch:Việt Nam;con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961;Vợ: Lang Thị Pá, sinh năm 1992; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Anh chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 31/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 7.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*". Chấp hành xong bản án ngày 12/10/2010; Ngày 18/5/2016 bị Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "*Đánh bạc*". Chấp hành xong ngày 22/6/2016; Ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù về tội "*Đánh bạc*". Chấp hành xong bản án ngày 22/6/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

4.Họ và tên: Phan Văn G, sinh năm 1985 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch:Việt Nam;con ông Phan Văn Kh, sinh năm 1961 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1959;Vợ: Nguyễn Thị Thái Tr, sinh năm 1987; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Anh chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 01; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

5.Họ và tên: Trịnh Văn T, sinh năm 1979 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã Thanh T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá: 1912;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo: Không;quốc tịch:Việt Nam;con ông Trịnh Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết);Vợ: Dương Thị D, sinh năm 1981; Con có 04 người, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Anh chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự, Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 01/12/2021 bị Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "*Đánh bạc*". Chấp hành xong ngày 18/01/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

6.Họ và tên: Phan Văn H, sinh năm 1988 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12;dân tộc:Kinh; giới tính:Nam; tôn

giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N (đã chết) và bà Phan Thị L, sinh năm 1946; Vợ: Phan Thị L, sinh năm 1993; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Anh chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 05; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

7. Họ và tên: Phan Trọng T, sinh năm 1972 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng Đào (đã chết) và bà Lê Thị Đ (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Anh chị, em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ 08; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

8. Họ và tên: Phan Trọng H, sinh năm 1993 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng P, sinh năm 1965 và bà Phan Thị H, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Anh chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 06/02/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/02/2023, sau khi ăn uống tại nhà Nguyễn Bá H ở Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì Trịnh Văn T, Trần Văn A, Phan Văn G và Nguyễn Đức G cùng rủ nhau đánh bạc. Nguyễn Bá H là chủ nhà không tham gia đánh bạc nhưng đồng ý để các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình. Các đối tượng ngồi trên chiếc chiếu nhựa đã trải sẵn trên nền nhà, sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại nhà H và đánh bạc bằng hình thức đánh bài “liêng” được thua bằng tiền. Các đối tượng T, A, Văn G, Đức G đánh bạc được khoảng 15 phút thì có Phan Trọng T, Phan Trọng H và Phan Văn H đến và cùng tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 03/02/2023, thì bị tổ Công tác Công an huyện Thanh Chương phối hợp với Công an xã T, huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.920.000 đồng (*tám triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*), 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài và 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu trắng xanh; thu giữ trong túi áo bên phải của T số tiền 20.500.000 đồng (*Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng*); thu giữ trong túi áo bên trái của H số tiền 5.870.000 đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*); thu giữ trong túi quần bên trái của T số tiền

900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*); thu giữ trong túi quần sau bên phải của Nguyễn Đức G số tiền 7.650.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các đương tượng dùng để đánh bạc là 11.690.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*). Trong đó, Trần Văn A mang theo và sử dụng số tiền 1.050.000 đồng dùng để đánh bạc; Phan Văn G mang theo và sử dụng số tiền 1.050.000 đồng dùng để đánh bạc; Nguyễn Đức G mang theo số tiền 8.550.000 đồng và đã sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc; Trịnh Văn T mang theo và sử dụng số tiền 2.500.000 đồng; Phan Văn H mang theo số tiền 7.470.000 đồng và sử dụng 3.470.000 đồng để đánh bạc; Phan Trọng T mang theo số tiền 21.920.000 đồng và sử dụng 1.420.000 đồng để đánh bạc; Phan Trọng H mang theo và sử dụng 1.300.000 đồng để đánh bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh "*Liêng*" được quy định như sau: Mỗi ván bài người cầm bài dùng 52 quân bài Tú lơ khơ chia đều cho mỗi người 03 quân bài, mỗi người bỏ "*tẩy*" số tiền thấp nhất là 20.000 đồng (*Hai mươi nghìn đồng*). Người phát bài kiểm tra bài rồi quyết định có "*phạt*" hay không, số tiền phạt không quá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) và không quá 3 vòng. Cách tính điểm để xác định thắng thua như sau: Nếu có 03 quân bài cùng bộ (gọi là "*Sáp*") thì cao nhất có 03 quân bài A rồi tiếp đến là 03 quân bài K cho đến 03 quân bài 2; Đến "*Liêng*" nếu có 03 quân bài theo thứ tự thì 03 quân bài QKA là cao nhất tiếp đến là 03 quân bài JQK cho đến 234; Đến "*Ảnh*" nếu có 03 quân bài KKQ là cao nhất, thấp nhất nếu có 03 quân bài JJQ; Nếu các quân bài là số thì cách tính điểm cao nhất là 9 điểm và thấp nhất là 0 điểm.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ tổng số tiền 43.840.000 đồng. Trong đó thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.920.000 đồng khi bắt quả tang; thu giữ trong người các đối tượng số tiền 34.920.000 đồng (trong đó thu giữ của T số tiền 20.500.000 đồng; thu giữ của H số tiền 5.870.000 đồng; thu giữ của T số tiền 900.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Đức G số tiền 7.650.000 đồng).

Đối với số tiền 5.870.000 đồng thu giữ của H, quá trình điều tra đã chứng minh được H mang theo số tiền 7.470.000 đồng đã sử dụng số tiền 1.600.000 đồng và sẽ tiếp tục sử dụng số tiền 1.870.000 đồng dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm của H số tiền 1.870.000 đồng trong tổng số tiền 5.870.000 đồng, số tiền 4.000.000 đồng còn lại không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Đối với số tiền 900.000 đồng thu giữ của T đã chứng minh được đây là số tiền T sử dụng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền này. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 11.690.000 đồng (Trong đó thu tại chiếu bạc 8.920.000 đồng, thu giữ của H 1.870.000 đồng; thu giữ của T 900.000 đồng) Cơ quan điều tra đã chuyển Kho bạc Nhà nước chi nhánh huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Đối với số tiền số tiền 20.500.000 đồng thu giữ của T; số tiền 7.650.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức G, quá trình điều tra đã chứng minh được các bị can không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Vật chứng còn lại gồm 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân và 01 chiếu nhựa màu xanh-trắng hiện được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-TC ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn Thủy, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn T, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H phạm tội “Đánh bạc”

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Đức G;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức G từ 07 đến 08 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với hình phạt 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án số 163/2022/HS - PT ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Trần Văn A;

Xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 07 đến 08 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Bá H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Trịnh Văn T;

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1,2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Văn G, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H;

Xử phạt bị cáo Phan Văn G từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Phan Trọng T từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng;

Xử phạt bị cáo Phan Trọng H từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tu lơ khơ; 01 chiếu nhựa; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.690.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn Thủy, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn Thủy, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được; phù hợp với biên bản xác định tiền giả, tiền thật và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút đến 21 giờ 30 phút ngày 03/02/2023, tại nhà của Nguyễn Bá H ở Xóm X, xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, sau khi được Nguyễn Bá H đồng ý cho đánh bạc thì Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn T, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H đã có hành vi cùng nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức là đánh “Liêng” thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Chương phối hợp với Công an xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.690.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của bị cáo cáo Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn T, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, của từng bị cáo:

Về vai trò: Trong vụ án này, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn T, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H là những người thực hành tích cực.

Bị cáo Nguyễn Bá H không tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý cho các bị cáo Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn Thủy, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H mượn nhà mình để đánh bạc, chuẩn bị chiếu, bà Tu lơ kho cho các bị cáo đánh bạc, H giữ vai trò là người giúp sức cho các bị cáo đánh bạc

Xét nhân thân và các tình tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Đức G là người có nhân thân xấu, ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 02 (Hai) năm 03(Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” chưa chấp hành hình phạt; bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự . Bị cáo phạm tội trong trường hợp đang phải chấp hành Bản án số 163/2022/HS-PT ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, do đó áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản mà bị cáo đang phải thi hành thành hình phạt chung.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo; ông bà nội, ngoại bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến; bản thân bị cáo có công giúp người bị chết đuối; bị cáo là người có thành tích trong công tác ủng hộ đồng bào lũ lụt tại Miền trung năm 2020 và phong trào phòng chống Covi19 năm 2021 được UBND xã Minh Sơn huyện Đô Lương, xác nhận được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xem xét đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp, hiện là lao động duy nhất trong gia đình nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 31/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 7.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*". Chấp hành xong bản án ngày 12/10/2010; Ngày 18/5/2016 bị Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "*Đánh bạc*". Chấp hành xong ngày 22/6/2016; Ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 tháng tù về tội "*Đánh bạc*". Chấp hành xong bản án ngày 22/6/2017. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo; ông nội bị cáo là Liệt sỹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Bá H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 27/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong bản án ngày 27/4/2010. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo có người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trịnh Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 01/12/2021 bị Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ

An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "*Đánh bạc*". Chấp hành xong ngày 18/01/2021. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ông, bà nội bị cáo có người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị Nguyễn Bá H và Trịnh Văn T là người có nhân thân xấu, nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích, người bị kết án nhưng đã được xóa án tích, người đã bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị xử lý kỷ luật mà tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tính chất, mức độ của tội phạm mà các bị cáo mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo H, T có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

Các bị cáo Nguyễn Bá H và Trịnh Văn T là người lao động tự do, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Các bị cáo Phan Văn G, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo G có ông nội là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị cáo H có bố là thương binh có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị cáo T có bố là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị cáo H có ông nội, bà nội, ông ngoại là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo Phan Văn G, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp nghiêm trọng do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy bộ bài Tu lơ khơ; 01 chiếc nhựa; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.690.000 đồng (*Mười một triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn Thủy, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Đức G.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Trần Văn A;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Bá H;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 5, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối bị cáo Trịnh Văn T;

-Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1,2 Điều 51; Điều của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Văn G, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng Hòa;

Tuyên bố các: Bị cáo Nguyễn Đức G; Trần Văn A; Nguyễn Bá H; Trịnh Văn T; Phan Văn G; Phan Văn H; Phan Trọng T và Phan Trọng Hòa phạm tội “Đánh bạc”

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức G **07 (Bảy)** tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với hình phạt **02 (Hai)** năm **03 (Ba)** tháng tù tại Bản án số 163/2022/HSPT ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An .

Buộc bị cáo Nguyễn Đức G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: **02 (Hai)** năm **10 (Mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2023. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2022 đến ngày 16/3/2022.

-Xử phạt bị cáo Trần Văn A **07 (Bảy)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/02/2023.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H **06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T **06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Bá H, Trịnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Xử phạt bị cáo Phan Văn G **20.000.000**đồng (*Hai mươi triệu*)

- Xử phạt bị cáo Phan Văn H **20.000.000**đồng (*Hai mươi triệu*)

-Xử phạt bị cáo Phan Trọng T **20.000.000**đồng (*Hai mươi triệu*)

-Xử phạt bị cáo Phan Trọng H **20.000.000**đồng (*Hai mươi triệu*)

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy bộ bài Tu lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa màu xanh đã qua sử dụng.*(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An)*

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.690.000 đồng (Mười một triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 22/3/2023; Phiếu nhập kho ngày 22/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Chươn)

Về án phí : Căn cứ vào, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Bá H, Trần Văn A, Phan Văn G, Nguyễn Đức G, Trịnh Văn Thủy, Phan Văn H, Phan Trọng T, Phan Trọng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000*(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Các bị cáo;
- UBND xã T. H T/Chương
(thay thông báo);
- UBND xã M H .Đô Lương
(thay thông báo);
- Lưu HSVA, VP

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng

